

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2019/HSST

Ngày: 30/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Võ Thị Hồng Vân

2/ Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Thế Chung – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Cao Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 387/2019/HSST-QĐ ngày 09/8/2019, đối với bị cáo:

Võ Thị Ngọc Tr, Sinh năm: 1993; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKNKTT: B tổ 38, khu phố 3, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A, đường số 11, ấp Tân Đ, xã Tân T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn : 9/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Họ tên cha: Võ Văn L (Chết); Họ tên mẹ: Trần Thị Kim A; hoàn cảnh gia đình: có Chồng: Trần Quốc D, có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2013, nhỏ nhất sinh năm: 2017; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại - (có mặt).

*Người bị hại: Bà **Võ Thị Ngọc H**, 1984

HKTT: B, tổ 38, khu phố 3, phường Tân T, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền trả nợ nên vào đầu tháng 4/2019, Võ Thị Ngọc Tr nảy sinh ý định trộm cắp kết sắt của chị ruột là Võ Thị Ngọc H đang đặt trong phòng ngủ của chị H ở nhà mẹ ruột là bà Trần Thị Kim Anh, địa chỉ: B, tổ 38, KP3, phường Tân Thới N, Quận 12.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/4/2019, trong lúc gia đình chuẩn bị tổ chức đám giỗ cho cha của Tr tại nhà bà Trần Thị Kim Anh, Tr lấy xe mô tô hiệu SH của em ruột là Võ Hiếu Nhân đi mua đồ cúng, trong chìa khóa xe có sẵn chìa khóa cửa nhà của bà Kim Anh, Tr chạy đến tiệm sửa khóa của anh Nguyễn Mạnh Cường ở chợ Lạc Quang nhờ làm thêm chiếc chìa khóa cửa với giá 20.000 đồng cất giấu chờ cơ hội. Đến trưa ngày 24/4/2019, nhà chồng Tr ở Củ Chi có đám giỗ và mời bà Kim A đến dự, lợi dụng bà Kim A đi dự đám giỗ nhà không có ai, Tr điều khiển xe mô tô hiệu Future, biển số: 59Y3-031.04 chạy đến nhà bà Kim A dùng chìa khóa làm sẵn mở cửa vào lấy trộm két sắt hiệu “Dong Sung” của chị H đang để trong phòng ngủ trên gác nhà bà Kim A chở ra đến đường Trường Chinh, sau đó thuê xe Grap chở về Củ Chi gửi cho bà Mai Thị Sáu, địa chỉ: 57, đường số 11, ấp Tân Định, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi và nói với bà Sáu là két sắt Tr mới mua do nhà đang bận việc nên gửi, bà Sáu đồng ý. Sau đó, Tr về nhà nghỉ ngơi. Khi bà Kim A về nhà thì phát hiện bị mất trộm két sắt nên đã điện thoại báo cho chị H biết đồng thời đến trình báo tại Công an phường Tân Thới N .

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 24/4/2019, Tr về thì thấy Cơ quan Công an đang tiến hành kiểm tra hiện trường nên Tr đã đến Công an phường Tân Thới N , Quận 12 đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. (BL52, 53).

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 59Y3-031.04, đã trả lại cho chủ sở hữu là Trần Thị Kim Vi (BL33).
- 01 két sắt nhãn hiệu “Dong Sung”. trị giá 4.100.000 đồng.
- Các tài sản bên trong két sắt gồm: 28.615.000 đồng tiền NH Việt Nam; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, khối lượng 2,000 chỉ, hàm lượng vàng 99,41%Au, có giá 7.262.000 đồng; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, khối lượng 1,999 chỉ, hàm lượng vàng 99,42%Au, có giá 7.258.369 đồng; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, khối lượng 2,001 chỉ, hàm lượng vàng 99,42%Au, có giá 7.265.631 đồng; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, khối lượng 0,999 chỉ, hàm lượng vàng 99,45%Au, có giá 3.627.369 đồng; 01 (một) nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, khối lượng 1,167 chỉ, hàm lượng vàng 97,92%Au, có giá 4.114.842 đồng; 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng, khối lượng 1,248 chỉ, hàm lượng vàng 62,83%Au, có giá 2.824.224 đồng; 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu vàng, khối lượng 1,054 chỉ, hàm lượng vàng 60,82%Au, có giá 2.308.260 đồng; 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, khối lượng 0,642 chỉ, hàm lượng vàng 58,14%Au, có giá 1.344.348 đồng; mặt đá hình Phật màu xanh không giá trị; 01 (một) miếng kim loại màu vàng, có mã số BG17383, khối lượng 1,0 lượng, hàm lượng vàng 99,99%Au, có giá

36.300.000 đồng; 01 (một) miếng kim loại màu vàng, có mã số JH90826, khối lượng 1,0 lượng, hàm lượng vàng 99,99%Au, có giá 36.300.000 đồng; 01 (một) miếng kim loại màu vàng, có mã số EU26060, khối lượng 1,0 lượng, hàm lượng vàng 99,99%Au, có giá 36.300.000 đồng;

Theo kết quả định giá tài sản số 241 ngày 02/7/2019, tổng giá trị bị Tr trộm cắp là 177.620.043 đồng (BL26). Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho người bị hại Võ Thị Ngọc H .

*Tạm giữ đồ vật mà Tr sử dụng khi thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản” gồm có: 01 (một) nón bảo hiểm màu đen; 01 (một) áo dài tay sọc caro màu xanh đen; 01 (một) đôi dép màu cam đen; 01 (một) chìa khóa có chữ Master; 01 (một) chìa khóa có chữ LOCK.

Bản cáo trạng 141/CTr-VKS, ngày 07/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Võ Thị Ngọc Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo Võ Thị Ngọc Tr khai nhận hành vi do cần tiền trả nợ, bị cáo đã lấy trộm 01 kết sắt của chị gái bên trong kết sắt có tiền, vàng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Võ Thị Ngọc Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Võ Thị Ngọc Tr không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do cần tiền trả nợ nên Võ Thị Ngọc Tr nảy sinh ý định trộm cắp kết sắt của chị ruột là Võ Thị Ngọc H đang đặt trong phòng ngủ của chị H ở nhà mẹ ruột là bà Trần Thị Kim Anh. Tr lấy chìa khóa xe có sẵn chìa khóa cửa nhà của bà Kim A đến tiệm sửa khóa làm thêm chiếc chìa khóa cửa. Lợi dụng bà Kim A đi dự đám giỗ nhà không có ai trông coi, Tr điều khiển xe mô tô hiệu Future đến nhà bà Kim A dùng chìa khóa làm sẵn mở cửa vào lấy trộm kết sắt, sau đó thuê xe Grap chở về Củ Chi gửi. Cùng ngày bà Kim A về nhà thì phát hiện bị mất trộm kết sắt nên đã đến trình báo tại Công an phường Tân Thới N . Tr về

thì thấy Công an đang tiến hành kiểm tra hiện trường nên Võ Thị Ngọc Tr đã đến Công an phường đầu thú, nộp lại toàn bộ tài sản và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của Võ Thị Ngọc Tr đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự: Theo kết quả định giá tài sản số 241 ngày 02/7/2019, tổng giá trị bị trộm cắp là 177.620.043 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của Võ Thị Ngọc Tr đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Võ Thị Ngọc Tr là nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, chưa tiền án, tiền sự; bị cáo ra đầu thú và nộp lại toàn bộ tài sản cho người bị hại và được người bị hại bãi nại, bị cáo đang nuôi 2 con nhỏ, trong đó có 1 con dưới 36 tháng tuổi...., để áp dụng các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Mặt khác xét thấy bị cáo hiện có nơi cư trú rõ ràng, từ thời điểm tại ngoại đến nay bị cáo không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý giáo dục thì cũng phù hợp theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Võ Thị Ngọc Tr** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Thị Ngọc Tr** 02 (hai) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Thị Ngọc Tr cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu đen; 01 (một) áo dài tay sọc caro màu xanh đen; 01 (một) đôi dép màu cam đen; 01 (một) chìa khóa có chữ Master; 01 (một) chìa khóa có chữ LOCK.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 128/QĐ-VKS ngày 07/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Tr)

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - THADS Quận 12; | (02) |
| - Phòng PC53 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (02) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (01) |
| - Bị cáo; | (01) |
| - Người tham gia tố tụng khác; | (01) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 18/. | (05) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất